

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 23/2022/HSPT

Ngày 26-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyền, bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 363/2021/HSPT ngày 27/12/2021 đối với bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2021/HS-ST ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đức L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/7/1977, tại: Nghệ An; Nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Đức B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1942, hiện nay đang sinh sống tại xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Bị cáo: Có 09 anh, em ruột, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; Bị cáo có vợ là Thái Thị H, sinh năm 1983 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Hiện đang sinh sống tại buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, ngày 27/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích;

Nhân thân: Ngày 28/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 2.000.000 đồng về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong và đã xóa án tích;

Bị cáo Nguyễn Đức L bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo là Nguyễn Đức T và Hoàng Văn T đều không có kháng cáo, không bị kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/4/2021, Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T cùng với Dương Đức T, Nguyễn Hữu Đ đến nhà của Đoàn Văn T tại buôn E, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk chơi. Tại đây, T rủ L, T, Đ, T đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng tổ được bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó T lấy bộ bài tú lơ khơ 52 đã có sẵn trong nhà, rồi tất cả ngồi trên chiếu đã trải sẵn tại phòng nhà của T. Trước khi đánh bạc, L, T, T, Đ, T thống nhất số tiền bỏ đấu tẩy là 10.000 đồng, còn số tiền tối đa 100.000 đồng, khi đánh bạc tất cả bỏ số tiền mang theo dùng đánh bạc để trên chiếu bạc. Trong lúc, L, T, T, Đ, T đánh bạc thì có Hoàng Văn T đến tham gia đánh bạc cùng L, T, T, Đ, T. Quá trình đánh bạc thì T thua hết số tiền 70.000 đồng nên T đi về nhà trước, còn lại L, T, T, Đ, T đang ngồi đánh bạc. Trong lúc, L, T, T, Đ, T đang ngồi đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk phối hợp với Công an xã E đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.530.000 đồng (*Một triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng*), 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng, 01 chiếu nhựa màu cam - trắng - vàng, kích thước 1,6 x 2m.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T, Hoàng Văn T và Dương Đức T, Nguyễn Hữu Đ, Đoàn Văn T đã khai nhận số tiền mang theo dùng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Đức L mang theo số tiền 400.000 đồng; bị cáo Hoàng Văn T mang theo số tiền 70.000 đồng; bị cáo Nguyễn Đức T mang theo số tiền 170.000 đồng và Đoàn Văn T mang theo số tiền 340.000 đồng; Nguyễn Hữu Đ mang theo số tiền 410.000 đồng; Dương Đức T mang theo số tiền 140.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo L, T, T cùng với T, Đ, T dùng vào mục đích đánh bạc là 1.530.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk đã tuyên xử:

- *Tuyên bố*: Các bị cáo Nguyễn Đức L, Nguyễn Đức T, Hoàng Văn T, phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Nguyễn Đức L: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử đối với các bị cáo Nguyễn Đức T, Hoàng Văn T, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/10/2021, bị cáo Nguyễn Đức L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đức L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, bản án sơ thẩm đã nêu và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đức L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đảm bảo đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt 07 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Nguyễn Đức B là cha đẻ của bị cáo và 03 giấy khen của Ủy ban nhân dân xã E tặng bị cáo do đã có thành tích trong công tác tại địa phương, tuy nhiên tình tiết này không làm thay đổi mức hình phạt của bị cáo. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đức L: 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì thêm chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm cho hành vi của mình đã gây ra. Bản thân bị cáo L có thân nhân xấu, ngày 28/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, xử phạt 2.000.000 đồng về tội Đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong và đã xóa án tích. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền án, ngày 27/5/2019, của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, xử phạt 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích, bị cáo không rút ra bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, sửa đổi bản thân, trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội, bị cáo không ăn năn hối cải. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp Huân chương kháng chiến hạng ba của ông Nguyễn Đức B là cha đẻ của bị cáo và 03 giấy khen của Ủy ban nhân dân xã E tặng bị cáo do đã có thành tích trong công tác tại địa phương, tuy nhiên tình tiết này không làm thay đổi mức hình phạt của bị cáo, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền của bị cáo Nguyễn Đức L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2021/HS-ST ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Nguyễn Đức L: 07 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện K;
- THAHS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm